

Bản án số: 70/2018/HS-ST
Ngày: 29-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tống Văn Tuyên
2. Ông Lê Văn Ký

- Thư ký phiên toà: Bà Trịnh Thanh Hương – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thêm - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 11 năm 2018 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2018/TLST-HS ngày 01/11/2018 đối với các bị cáo:

1. **Tống Văn K**; sinh năm 1991; tại xã HT, huyện HT, tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: thôn ĐB, xã HT, huyện HT, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tống Văn K và bà Mai Thị M; vợ là Nguyễn Thị M và có hai con; tiền án, tiền sự: Không

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2018 đến ngày 16/8/2018 chuyển tạm giam đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. **Phan Thanh H**; sinh năm 1999; tại xã HT, huyện HT, tỉnh Thanh Hoá; nơi cư trú: thôn ĐÔ, xã HT, huyện HT, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn B và bà Vũ Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không

Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/8/2018 đến ngày 16/8/2018 chuyển tạm giam đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người chứng kiến: Anh Lưu Văn K; sinh năm: 1977; nơi cư trú: xóm 5, xã HN, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút, ngày 13 tháng 8 năm 2018 tại quốc lộ 1A thuộc tiểu khu 5, thị trấn Hà Trung, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung phát hiện Tổng Văn K điều khiển xe máy chở phía sau là Phan Thanh H có biểu hiện nghi vấn, tiến hành dừng xe kiểm tra phát hiện Phan Thanh H thả một gói nhỏ màu trắng từ tay trái xuống đường, kiểm tra thấy bên ngoài bọc nilon màu trắng có viền màu xanh, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá. Kiểm tra Tổng Văn K và xe máy không thu giữ gì thêm. Ngay tại chỗ, Tổng Văn K và Phan Thanh H khai nhận gói tinh thể màu trắng Công an mới thu giữ là của K và H mới mua để sử dụng. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tổng Văn K, Phan Thanh H và niêm phong gói ma túy mới thu giữ.

Tang vật thu giữ gồm: Một gói nhỏ được bọc bên ngoài bằng nilong màu trắng có viền màu xanh, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu “Vụ Tổng Văn K - Phan Thanh H”; 01 xe máy biển kiểm soát 36F5-130.82

Tại bản kết luận giám định số: 1707/MT-PC54 ngày 16/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong ký hiệu “Vụ Tổng Văn K và Phan Thanh H” gửi giám định là ma túy, có trọng lượng (khối lượng) 0,431g (không phải bốn ba một gam) loại: Methamphetamine.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 13 tháng 8 năm 2018 tại thôn ĐÔ, xã HT, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa, Tổng Văn K và Phan Thanh H gặp nhau, K rủ H đi mua ma túy đá về sử dụng, H đồng ý. K đưa cho H 500.000 đồng và đưa xe máy biển kiểm soát 36F5-130.82 của vợ K để H chở xuống thị trấn Hà Trung mua ma túy. H cầm tiền và chở K bằng xe máy của K xuống thị trấn HT, đi vào đường bên cạnh Công ty thuốc lá Thanh Hóa, qua ngã ba khoảng 50m thì H dừng xe lại đi bộ vào ngõ nhỏ có cổng sắt, gặp một nam thanh niên khoảng 30 tuổi, không biết tên và địa chỉ mua 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng. H cầm gói ma túy ở tay trái rồi ra chỗ K đứng đợi, sau đó K chở H đi về theo đường cũ. Khi cả hai đi đến cổng nhà hàng Minh Sáng thuộc tiểu khu 5, thị trấn Hà Trung thì bị Công an phát hiện, kiểm tra, do sợ nên H đã thả gói ma túy đang cầm ở tay trái xuống đường ngay cạnh chỗ K và H đứng. Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tổng Văn K và Phan Thanh H, niêm phong gói ma túy mới thu giữ.

Cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 31/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với cả hai bị cáo. Xử phạt bị cáo Tổng Văn K và Phan Thanh H, mỗi bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ được và bản kết luận giám định, đủ cơ sở khẳng định: Ngày 13 tháng 8 năm 2018, Tổng Văn K và Phan Thanh H đã có hành vi tàng trữ trái phép một gói Methamphetamine, khối lượng 0,431g (*không phải bốn ba một gam*) nhằm mục đích sử dụng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây là loại chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành, trong đó K vừa thực hiện tội phạm, vừa là người khởi xướng, H lại là người thực hiện tội phạm tích cực hơn so với K. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự ngang bằng nhau. Cần phải cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời để răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội, các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Cần áp dụng tình tiết này để giảm một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho K và H, do không xác định được tên, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[3]. *Về vật chứng*: Số ma túy cơ quan điều tra thu giữ được còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy. Chiếc xe máy biển kiểm soát 36F5-130.82, quá trình điều tra xác định là xe của chị Nguyễn Thị M (vợ của Tổng Văn K), chị M không biết K sử dụng chiếc xe của mình để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung đã trả lại chiếc xe cho chị M là phù hợp.

[4]. *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với cả hai bị cáo.

1. Về tội danh: Bị cáo **Tổng Văn K** và **Phan Thanh H** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt các bị cáo Tổng Văn K và Phan Thanh H, mỗi bị cáo 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày các bị cáo bị tạm giữ là ngày 13/8/2018.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: Toàn bộ số Methamphetamine còn lại sau giám định, được đựng trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong (Đặc điểm của phong bì niêm phong theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung ngày 06/11/2018).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Tổng Văn K và Phan Thanh H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hà Trung;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Hà Trung;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Văn Hồng